TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2022/HSST
Ngày 20/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lò Thị Hoan - Chuyên viên Huyện Đoàn Q.

2. Ông Nguyễn Mạnh Cường - Phó trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Q, tỉnh Sơn La.

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Q, tỉnh Sơn La.

Đại diện VKSND huyện Q, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:

Ông Hoàng Văn Máy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2021/TLST - HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 4 năm 202 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lò Văn L**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/8/2004; (Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lò Văn L mới 17 tuổi 03 tháng 20 ngày); tại xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hoá (học vấn); Lớp 10/12; Đảng phái đoàn thể: Không; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo; Không; Con ông: Lò Văn H và bà Lò Thị D; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án; Tiền sự: Không. Nhân thân tốt, chưa có án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/12/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lò Văn L: Ông Lò Văn Đ (Ông nội của bị cáo); Trú tại Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L: Luật sư ông Đàm Mạnh Hùng - Thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; Cộng tác viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2021 Lò Văn L có hành vi tàng trữ 0, 12 gam Heroine và 0, 1 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 02 gói nilon màu hồng, gói thứ nhất chứa chất cục bột màu trắng, gói thứ hai chất cục bột dạng nén màu hồng đều nghi là ma túy và 01 xe mô tô BKS 26H1 – 079.34 nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, xe đã qua sử dụng thu của Lò Văn L.

Sau khi bị bắt giữ Lò Văn L, Lò Văn L, Công an huyện Q, tỉnh Sơn La đã phối hợp với các quan chức năng tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Lò Văn L, Lò Văn L, kết quả: Lò Văn L dương tính với chất ma túy, Lò Văn L âm tính với chất ma túy.

Ngày 22/12/20/21 Cơ quan điều tra Công an huyện Q thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định. Kết quả số chất bột, cục màu trắng có khối lượng là 0, 12 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A1. Số chất bột màu hồng có khối lượng 0,1 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A2

- Tại bản kết luận giám định số: 116 ngày 27/12/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "**Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0, 12 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu A2 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0, 1 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0, 12 gam; loại Heroine và 0, 1 gam; Loại Methamphetamine"**. Mẫu gửi giám định A1, A2 đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/12/2021 Lò Văn L; sinh ngày 25/8/2004, nơi cư trú bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đi tìm mua ma túy ở khu vực bản N, xã C, huyện Q nhưng không có xe đi. L đang đi bộ trong bản P, xã C thì gặp Lò Văn L, sinh năm 2004 người cùng bản với L, thấy L có xe nên L rủ L đến bản N, xã C chơi, L đồng ý và lấy xe máy chở L đi (L không nói cho L biết việc L sẽ đi mua ma túy). Khi đến bản N, xã C thì L bảo L dừng xe và đợi L một lát, còn L đi bộ ra hướng xã C để tìm mua ma

túy, đi được khoảng 02 km L một người đàn không quen biết, L đến hỏi và qua trao đổi Linh mua được với người đàn ông đó 02 gói ma túy được gói bằng giấy màu hồng, một gói là Heroine và một gói là Methamphetamine, cả hai gói được gói lại bằng 01 mảnh giấy màu trắng với giá 250.000đ. Mua được ma túy L quay lại chỗ L đang đợi, người đàn ông đi đâu và làm gì L không biết, trên đường quay lại L vào bụi cây ven đường trích lấy một phần nhỏ Heroine và Methamphetamine trộn lại với nhau sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại L gói lại cầm trên tay phải ra chỗ L, gặp L, L bảo L quay về trung tâm huyện Q chơi (không cho L biết, L có ma túy) L chở L về đến bản L, xã C thì bị Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT - VKS - QN ngày 01/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn L; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Lò Văn L 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

- Không phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tiêu hủy: - 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn L, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh giấy màu trắng + 02 mảnh giấy màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau tại mép giáp lai, phong bì được dán đè giấy niêm phong số 005211.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lò Văn L tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và điều kiện, hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và các Điều 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ như nêu trên. Toà án có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của BLHS (*10 tháng tù giam*) cũng đủ để răn đe phòng ngừa chung đối với bị cáo. Tạo cơ hội cho bị cáo cải tạo tốt, sớm trở về đoàn

tụ với gia đình, xã hội. Miễn phạt phạt tiền đối với bị cáo. Một lần nữa, Luật sư đề nghị HĐXX xem xét đầy đủ khách quan và toàn diện các tình tiết, về nguyên nhân, điều kiện, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân bị cáo, cho bị cáo Lò Văn L được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo đều nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư và không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp và Luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Kết luận giám định " **tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0, 22 gam"**. Bị cáo khai mục đích mua để sử dụng cho bản thân.

Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 20/12/2021 tại bản L, xã C, huyện Q, Công an huyện Q bắt quả tang Lò Văn L về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua hai chất ma túy là Heroine và Methamphetamine để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại điểm i

khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn L thừa nhận việc bị truy tố và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo, có quy định khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù. Do vậy; bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ích cho gia đình, cho xã hội và có ý thức tuân theo pháp luật, để răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý nói chung tại địa phương hiện nay.

[5] Bị cáo Lò Văn Linh không có tình tiết tăng nặng trách nhiện hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, bị cáo có cụ nội là Lò Văn K là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang và Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Lò Văn L khai là mua với một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu vực bản N, xã C, huyện Q, ngoài lời khai của bị cáo ra không ai chứng kiến, tham gia cùng và nguồn tài liệu chứng cứ khác. Do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Q không có cơ sở điều tra xác minh. Buộc bị cáo Lò Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số 0, 12 gam Heroine và 0, 1 gam Methamphetamine thu giữ nêu trên. Căn cứ vào Điều 4, chương II của Nghị định số: 19/2018/NĐ – CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo Lò Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng Heroine là 0,12 gam heroine và 0,1 gam Methamphetamine (0, 12 + 0, 1gam = 0, 22 gam).

Đối với Lò Văn L, sinh năm 2004, trú tại bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La không liên quan đến hành vi phạm tội của Lò Văn L nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý, nhưng tại thời điểm Lò Văn L điều khiển xe máy BKS 26H1 – 079.34, nhãn hiệu YAMAHA. loại EXCITER thì L chưa đủ 18 tuổi, nên hành vi điều khiển xe máy của L đã vi phạm điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ – CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ quy định về vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Nên ngày 10/01/2022 Công an huyện Q đã ra quyết

định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000đ đối với Lò Văn L là có căn cứ.

Đối với chiếc xe máy BKS 26H1- 079.34, nhãn hiệu YAMAHA. loại EXCITER, màu sơn xanh đen, xe đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn L. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe máy trên là tài sản của ông Lò Văn Đ (Bố của Lò Văn L), trú tại: Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La, việc L dùng xe chở L đi mua ma túy ông Đ không biết, đồng thời ông đã cung cấp đầy đủ giấy tờ xe liên quan đến chiếc xe bị thu giữ và có đơn xin lại xe. Nên ngày 07/01/2022 Công an huyện Q đã trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sử hữu là ông Lò Văn Đ quản lý, sử dụng là có căn cứ.

[9] Vật chứng vụ án cần xử lý như sau:

01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn L, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh giấy màu trắng + 02 mảnh giấy màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau tại mép giáp lai, phong bì được dán đè giấy niêm phong số 005211 không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Lò Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn L 10 (Mười) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 20/12/2021. Miễn phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên niêm phong; Mặt trước có ghi; Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn L, Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 mảnh giấy màu trắng + 02 mảnh giấy màu hồng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Mặt sau tại mép giáp lai, phong bì được dán đè giấy niêm phong số 005211.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 28/2022 ngày 03/3/2022 giữa Công an huyện Q, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 135, điểm a khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Lò Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị cáo được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 20/4/2022.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND (02;)
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA dân sự
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Người giám hộ;
- Lưu án văn;
- L- u hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Hoàng